

Số: 293/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 16 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 276/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 01/01/1969.

Địa chỉ: ấp R, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* Chị **Phạm Thị T**, sinh ngày 01/01/1967.

Địa chỉ: ấp O, xã V, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị T có 02 con chung tên Nguyễn Thị N1, sinh ngày 12/7/1987 và Nguyễn Thị M, sinh ngày 28/01/1990, đều đã thành niên, không thuộc trường hợp phải cấp dưỡng, không yêu cầu giải quyết việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con nên Toà án không xem xét, giải quyết.

2.2. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Phạm Thị T không yêu cầu nên Toà án không xem xét, giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ nộp số tiền 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm án phí anh H đã

nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0006268 ngày 17/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long, còn lại 225.000 đồng (*Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng*) hoàn trả lại cho anh H.

Chị Phạm Thị T có nghĩa vụ nộp 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí ly hôn.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 4 – Vĩnh Long;
- UBND xã Vĩnh Xuân (xã Thuận Thới, huyện Trà Ôn cũ), tỉnh Vĩnh Long (GCNKH số 328 ngày 27/12/2002);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Võ Thị Tám